

Số: 06/2022/TTr-HĐQT.FECON

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung  
thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần FECON;
- Căn cứ Thông báo về việc ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty ngày 05/04/2022;
- Căn cứ kết quả ứng cử, đề cử;

Tính đến 17h00 ngày 16/04/2022 (hạn cuối ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024), HĐQT đã nhận được:

- Số đơn đề cử ứng viên vào HĐQT là: 01 đơn của cổ đông Quỹ đầu tư Hạ Tầng Red One - đề cử 01 ứng viên.
- Số đơn đề cử ứng viên vào BKS: Không có.

Do số lượng ứng viên được cổ đông ứng cử, đề cử thấp hơn số lượng cần bầu bổ sung, căn cứ khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty, để đảm bảo đủ số lượng ứng viên, ngày 18/04/2022, BKS đương nhiệm đã có văn bản đề cử 01 ứng viên bầu bổ sung vào Ban kiểm soát và HĐQT đương nhiệm đã có văn bản đề cử 01 ứng viên bầu bổ sung vào HĐQT.

Sau khi kiểm tra các đơn đề cử và xem xét hồ sơ của các ứng cử viên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, kết quả đề cử ứng viên vào HĐQT, BKS như sau:

- Số ứng viên đủ điều kiện bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 là: 02 ứng viên.
- Số ứng viên đủ điều kiện bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2019-2024 là: 01 ứng viên.

### Danh sách cụ thể như sau:

| STT  | Họ và tên              | Năm sinh | Số CMND/Hộ chiếu | Ghi chú |
|--|------------------------|----------|------------------|---------|
| <b>Ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị</b> |                        |          |                  |         |
| 1  | Nguyễn Trần Đăng Phước | 1973     |                  |         |
| 2  | Nguyễn Thị Nghiên      | 1976     |                  |         |
| <b>Ứng cử viên bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát</b>     |                        |          |                  |         |
| 1  | Nguyễn Thị Lan Hương   | 1987     |                  |         |

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Việt Khoa



**BẢN KÊ KHAI LÝ LỊCH VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN**  
*Dùng cho các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát*  
*Công ty cổ phần FECON*

1/ Họ và tên: NGUYỄN TRẦN ĐĂNG PHƯỚC

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 25/07/1973

4/ Nơi sinh: Bắc Ninh

5/ Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: chứng minh nhân dân

Số giấy tờ chứng thực cá nhân:

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 18/A1/1 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

Địa chỉ liên lạc: 18/A1/1 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Trình độ chuyên môn: cử nhân quản trị kinh doanh

12/ Quá trình công tác:

| Thời gian         | Nơi công tác                                   | Vị trí, chức vụ |
|-------------------|--|-----------------|
| 7/2017 – 11/2021  | Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI) | Thành viên HĐQT |
| 12/2011 – 04/2018 | Công ty TNHH Beiersdofr Việt Nam               | Tổng Giám đốc   |
| 04/2019 - nay     | Công ty Cổ phần thiết bị điện (THIBIDI)        | Thành viên HĐQT |

|               |                                       |   |
|---------------|---------------------------------------|---|
| 04/2021 - nay | Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Đỏ | Thành viên HĐQT độc lập,<br>Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán |
|---------------|---------------------------------------|---|

13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần FECON (nếu có): không

14/ Các chức vụ, chức danh quản lý hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (nêu rõ chức danh, thông tin về tổ chức và các lợi ích có liên quan tới tổ chức đó):

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty Cổ phần quản lý quỹ đầu tư Đỏ

15/ Số cổ phần nắm giữ: 16.000.000.000, chiếm 10,16 % vốn điều lệ Công ty cổ phần FECON, trong đó:

+ Đại diện Quỹ Đầu Tư Hạ Tầng Red One sở hữu: 16.000.000.000 cổ phần, chiếm 10,16 % vốn điều lệ Công ty cổ phần FECON

+ Cá nhân sở hữu: 0 CP

16/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán

17/ Danh sách người có liên quan của người khai:

| Stt | Mã CK | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*)<br>(CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cá phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (Khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Chú chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|----------------------|--|------------------------------|---|---|-----------------|----------|---------|----------------------|----------------------------|-------------------------------|---|---|---|--|
| 1   | 2     | 3                    | 4  | 5                            | 6   | 7   | 8               | 9        | 10      | 11                   | 12                         | 13                            | 14  | 15  | 16  | 17   |
| 1   |       | Nguyễn Đăng Lộc      |  |                              | Cha                                       |   |                 |          |         |                      |                            |                               |   |   |   | Đã mất   |
| 2   |       | Trần Thị Bình        |  |                              | Mẹ  | CMND  |                 |          |         |                      |                            |                               |   |   |   |  |
| 3   |       | Nguyễn Thị Lan Quỳnh |  |                              | Vợ  | CMND  |                 |          |         |                      |                            |                               |   |   |   |  |
| 4   |       | Nguyễn Quỳnh Anh     |  |                              | Con                                       | Hộ chiếu  |                 |          |         |                      |                            |                               |   |   |   |  |
| 5   |       | Nguyễn Trần Đăng Hào |  |                              | Anh/em ruột                               | CMND  |                 |          |         |                      |                            |                               |   |   |   |  |
| 6   |       | Cty CP Thiết bị điện |  |                              | Công ty liên quan                         | GCN ĐKDN  |                 |          |         |                      | 0                          | 0%                            | 04/2019   |   | Bổ nhiệm  |  |
| 7   |       | Cty CP QLQ Đầu tư Đô |  |                              | Công ty liên quan                         | Giấy phép thành lập và hoạt động                      |                 |          |         |                      | 0                          | 0%                            | 04/2021   |   | Bổ nhiệm  |  |

18/ Lợi ích có liên quan tới Công ty cổ phần FECON và các bên có liên quan của Công ty cổ phần FECON (nếu có): không

19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần FECON (nếu có): không

20/ Các thông tin khác có liên quan đến ứng viên có thể ảnh hưởng tới nhiệm vụ và tính độc lập của ứng viên với tư cách là thành viên HĐQT/BKS (nếu có): không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây và các văn bản/hồ sơ kèm theo là đầy đủ, trung thực, chính xác và đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS, tôi cam kết đảm bảo thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty.

TP HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2022

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
NGUYỄN TRẦN ĐẠT BKS





**BẢN KÊ KHAI LÝ LỊCH VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN**  
*Dùng cho các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát*  
*Công ty cổ phần FECON*

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Thị Nghiênn
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 12/08/1976
- 4/ Nơi sinh: Tam Đông, Kiên Bái, Thủy Nguyên, Hải Phòng
- 5/ Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: CCCD  
Số giấy tờ chứng thực cá nhân:
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Số 9A ngách 1/29, Ngõ 1, phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội  
Địa chỉ liên lạc: Phòng 610, Tòa The Legacy, Số 10 Lê Văn Thiêm, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
- 12/ Quá trình công tác:

| Thời gian          | Nơi công tác                                 | Vị trí, chức vụ                           |
|--------------------|--|---|
| Từ năm 1999- 2014  | Công ty viễn thông liên tỉnh – Tập đoàn VNPT | Phó Phòng Tài chính Kế toán               |
| Từ 2014-2018       | Công ty cổ phần hạ tầng FECON                | PGĐ Công ty                               |
| Từ 2018 – 2019     | Công ty cổ phần FECON                        | Kế toán trưởng                            |
| Từ 2019 – 2022     | Công ty cổ phần FECON                        | Giám đốc Tài chính Kiểm<br>Kế toán trưởng |
| Từ 15/4/2022 - nay | Công ty cổ phần FECON                        | Giám đốc Tài chính                        |

13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần FECON (nếu có): Giám đốc Tài chính; Trưởng Ban Tài chính Kế toán.

14/ Các chức vụ, chức danh quản lý hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu rõ chức danh, thông tin về tổ chức và các lợi ích có liên quan tới tổ chức đó): Không

15/ Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ Công ty cổ phần FECON, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

16/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

17/ Danh sách người có liên quan của người khai:

| 1          | 2                          | 3                      | 4  | 5  | 6  | 7   | 8                          | 9                          | 10                         | 11   | 12   | 13  | 14   | 15   | 16   | 17  |
|------------|----------------------------|------------------------|--|--|--|---|----------------------------|----------------------------|----------------------------|--|--|---|--|--|--|---|
| Stt<br>No. | MECK<br>Security<br>symbol | Họ tên<br>Name         | Tài khoản giao<br>dịch chứng khoán<br>(nếu có)<br>Securities trading<br>accounts (if<br>available) | Chức<br>vụ tại<br>công ty<br>(nếu<br>có)<br>Position<br>at the<br>company<br>(if<br>available) | Mối quan hệ đối với<br>công ty/ người nội<br>bộ/Relationship<br>with the company/<br>internal person | Loại hình<br>Giấy NSH<br>(*)<br>(CMND/<br>Passport/<br>Giấy<br>ĐKKD)<br>Type of<br>document/<br>ID/Passport<br>/Business<br>Registration<br>(certificate) | Số Giấy NSH (*)<br>NSH No. | Ngày cấp/ Date of<br>issue | Nơi cấp/ Place of<br>issue | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ/ Address<br>/ Head office address | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ<br>Number<br>of shares<br>owned at<br>the end of<br>the period | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ<br>Percent age<br>owned at<br>the end of<br>the period | Thời<br>điểm<br>bắt đầu<br>là<br>người<br>có liên<br>quan<br>của<br>công<br>ty/<br>người<br>nội bộ<br>Time<br>the<br>person<br>becam<br>e an<br>affiliat<br>ed<br>person<br>/ interna<br>l<br>person | Thời điểm<br>không còn là<br>người có liên<br>quan của công<br>ty/ người nội bộ<br>ceased to be an<br>affiliated<br>person/ internal<br>person | Lý do đột ngột<br>sinh thay đổi<br>liên quan đến<br>mức 13 và 14)<br>Reasons (when<br>changes<br>related to<br>sections of 13<br>and 14) | Ghi chú (nếu<br>không có số<br>NSH và các<br>chú khác) N<br>possession<br>(i.e. not a<br>NSH No. or<br>other note |
| 1          |                            | Nguyễn Đăng<br>Kiên    |  | Khô<br>ng  | Bố ruột  | CMN<br>D  |                            |                            |                            |  | 0  | 0   | 201<br>8   |  |  |   |
| 2          |                            | Hoàng Thị Bút          |  | Khô<br>ng  | Mẹ ruột  | CMN<br>D  |                            |                            |                            |  | 0  | 0   | 201<br>8   |  |  |   |
| 3          |                            | Nguyễn Thanh<br>Khương |  | Khô<br>ng  | Chồng  | CCCD  |                            |                            |                            |  | 0  | 0   | 201<br>8   |  |  |   |





18/ Lợi ích có liên quan tới Công ty cổ phần FECON và các bên có liên quan của Công ty cổ phần FECON (nếu có): Không

19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần FECON (nếu có): Không

20/ Các thông tin khác có liên quan đến ứng viên có thể ảnh hưởng tới nhiệm vụ và tính độc lập của ứng viên với tư cách là thành viên HĐQT/BKS (nếu có): Không

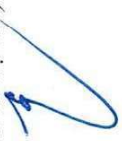
Tôi cam đoan những lời khai trên đây và các văn bản/hồ sơ kèm theo là đầy đủ, trung thực, chính xác và đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS, tôi cam kết đảm bảo thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty.

*Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022*

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



Nguyễn Thị nghiên



## BẢN KÊ KHAI LÝ LỊCH VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN

*Dùng cho các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát  
Công ty cổ phần FECON*

- 1/ Họ và tên: **NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG**
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 13/10/1987
- 4/ Nơi sinh: Đại Áng – Thanh Trì – Hà Nội
- 5/ Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: CMND
- Số giấy tờ chứng thực cá nhân:
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam      7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Đội 10 – Đại Áng – Thanh Trì – Hà Nội
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Trình độ chuyên môn: Đại học
- 12/ Quá trình công tác:

| <i>Thời gian</i>                     | <i>Nơi công tác</i>                               | <i>Vị trí, chức vụ</i>                  |
|--------------------------------------|---|---|
| 11/2021 đến nay                      | Công ty Cổ phần FECON                             | Trưởng Ban Kiểm soát Nội bộ             |
| 06/2020 - 10/2021                    |   | Phó Ban Kiểm soát Nội bộ                |
| 10/2016 - 05/2020                    |   | Trưởng nhóm Kiểm soát hoạt động         |
| 11/2015 - 05/2016                    | CTCP Bảo hiểm Hàng không (VNI)                    | Thành viên Ban Kiểm soát                |
| 02/2013 - 11/2015<br>06/2016-09/2016 |   | Chuyên viên kiểm toán nội bộ            |
| 07/2010 - 01/2013                    | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Doanh nghiệp KTC | Trưởng nhóm kiểm toán và tư vấn kế toán |
| 08/2009 - 06/2010                    |   | Trợ lý Kiểm toán                        |

13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần FECON (nếu có): Trưởng Ban Kiểm soát Nội bộ

14/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư FECON;

- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng FECON; và
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON.

15/ Số cổ phần nắm giữ: **Không có**, chiếm 0% vốn điều lệ Công ty cổ phần FECON, trong đó:

- Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: **0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ**
- Cá nhân sở hữu: **0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ**

16/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

17/ Danh sách người có liên quan của người khai:

| St No. | Mã CK Securities symbol | Họ tên Name            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available) | Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available) | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate | Số Giấy NSH (*)/ NSH No. | Ngày cấp Date of issue | Nơi cấp Place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address | Số cổ phiếu cuối kỳ Number of shares at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mức 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. no possession of a NSH No and other notes) |  |          |
|--------|-------------------------|------------------------|---|---|--|--|--------------------------|------------------------|------------------------|---|---|--|---|---|---|---|--|----------|
| 1      | 2                       | 3                      | 4   | 5   | 6  | 7  | 8                        | 9                      | 10                     | 11  | 12  | 13   | 14  | 15  | 16  | 17  |  |          |
| 1      | KHỔ NG CỐ               | Nguyễn Mạnh Hùng       | KHÔNG CỐ  |   | Bố đẻ  | CMND/CCCD  |                          |                        | Hà Nội                 |   |   |  |   |   |   | Không có  |  |          |
| 2      |                         | Nguyễn Thị Phương Loan |   |   | Mẹ đẻ  | CMND/CCCD  |                          |                        |                        |   |   |  |   |   |   |   |  | Không có |
| 3      |                         | Nguyễn Mạnh Cường      |   |   | Em trai  | CMND/CCCD  |                          |                        |                        |   |   |  |   |   |   |   |  |          |

18/ Lợi ích có liên quan tới Công ty cổ phần FECON và các bên có liên quan của Công ty cổ phần FECON (nếu có): Không có

19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần FECON (nếu có): Không có

20/ Các thông tin khác có liên quan đến ứng viên có thể ảnh hưởng tới nhiệm vụ và tính độc lập của ứng viên với tư cách là thành viên HĐQT/BKS (nếu có): Không có



Tôi cam đoan những lời khai trên đây và các văn bản/hồ sơ kèm theo là đầy đủ, trung thực, chính xác và đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS, tôi cam kết đảm bảo thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty.

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2022

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



**Nguyễn Thị Lan Hương**